TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 13/2020/HNGĐ-PT
Ngày 18 - 8 - 2020
V/v: "Ly hôn, quyền nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đoàn Ngọc Thiện
Các thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Hiếu
Ông Cao Xuân Long

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Lý - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa***: Ông Thái Quốc Bảo - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 11/2020/TLPT-HNGĐ ngày 31/7/2020 về tranh chấp "Ly hôn và quyền nuôi con".

Do Bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 16/2020/HNGĐ - ST ngày 22 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2020/QĐ-PT ngày 30-7-2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1991; địa chỉ: Ô 69 đường NA9, khu dân cư S, phường G, thị xã A, tỉnh D;

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Lê P, sinh năm 1992; địa chỉ: số 537 tổ 16, khu phố T, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh B. (ông P và bà H có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Phương: Ông Trần Anh D, Luật sư thuộc Công Ty Luật TNHH A - Đoàn Luật sư tỉnh B (có mặt).

- *Người có quyền và lợi ích hợp pháp được bảo vệ:*

Cháu Nguyễn Hà Phương V, sinh ngày 01-6-2011 và cháu Nguyễn Duy K, sinh ngày 03-02-2015 (hiện đang sống chung với bố Nguyễn Lê P).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị H trình bày: Bà và ông Nguyễn Lê P tự nguyện tìm hiểu nhau và tiến tới hôn nhân, được UBND thị trấn Đ cấp giấy chứng nhận kết hôn số 305 ngày 28-12-2012. Hôn nhân trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và có tổ chức lễ cưới.

Sau khi lấy nhau, vợ chồng về chung sống tại khu phố T, thị trấn Đ. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân là do ông P không quan tâm đến vợ con, thường xuyên nhậu, đi qua đêm không về. Vợ chồng đã sống ly thân nhau từ đầu năm 2017 đến nay, Bà đã chuyển về thị xã A, tỉnh D sinh sống, hai người có liên lạc nhưng không tự hòa giải đoàn tụ được.

Đến nay vợ chồng không còn tình cảm, không còn quan tâm tới nhau nữa nên yêu cầu được ly hôn với ông Phương.

+ Về con chung: Có 02 con, tên Nguyễn Hà Phương V, sinh ngày 01-6-2011 và Nguyễn Duy K, sinh ngày 03-02-2015, cả 02 con hiện đang sống cùng ông P. Bà yêu cầu được quyền nuôi cháu K và giao cháu V cho ông P trực tiếp nuôi dưỡng. Bà không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con, vì mức thu nhập bình quân của Bà từ 10.000.000đ đến 12.000.000đ/tháng.

+ Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Bị đơn, ông Nguyễn Lê P trình bày:

Ông thống nhất với trình bày của bà Nguyễn Thị H về thời gian, điều kiện kết hôn, con chung, tài sản chung, nợ chung và nguyên nhân mâu thuẫn.

Từ đầu năm 2017 đến nay hai người đã sống ly thân nhau, vợ chồng có gặp nhau nhưng cũng không tự hòa giải được. Nay bà H yêu cầu ly hôn thì Ông cũng đồng ý.

+ Về con chung: Ông yêu cầu được nuôi cả hai con, không yêu cầu bà H cấp dưỡng cho con. Lý do, hai con còn nhỏ, thời gian vợ chồng ly thân trên 3 năm bà H không sống cùng các con. Ông muốn hai cháu được sống cùng nhau, khi các con đủ nhận thức thì có quyền chọn ở với mẹ hay với ba thì tùy, Ông không ngăn cản. Nguyện vọng của cháu Phương V là muốn được sống cùng với ba và em.

Hiện nay Ông đang làm công nhân, thu nhập trung bình 10.000.000 đ/tháng.

+ Về tài sản chung và nợ chung: Ông thống nhất với bà H là không yêu cầu tòa án giải quyết.

Bản án sơ thẩm số 16/2020/HNGĐ-ST Ngày 22-6-2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ đã tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị H đối với ông Nguyễn Lê Phương.

1.1. Về hôn nhân: Bà H được ly hôn đối với ông Nguyễn Lê P.

1.2. Về con chung: Bà Hà được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Duy K, sinh ngày 03/02/2015; ông Nguyễn Lê P được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hà Phương V, sinh ngày 01/6/2011 cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc đến khi phát sinh các căn cứ pháp lý làm chấm dứt quyền và nghĩa vụ nuôi con.

Ông P và những người đang chăm sóc nuôi dưỡng cháu K có nghĩa vụ giao cháu cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng. Trường hợp ông P và những người đang chăm sóc nuôi dưỡng cháu không tự nguyện giao cháu K cho bà H thì Bà có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền thi hành quyết định của bản án này theo quy định của pháp luật.

Bà H, ông P không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

1.3. Về tài sản chung và nợ chung: Bà H, ông P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về quyền của bố, mẹ đối với con sau khi ly hôn; về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 24-6-2020, bị đơn có đơn kháng cáo Bản án sơ thẩm về quyền nuôi con:

Yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo hướng: Sửa án sơ thẩm, không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà H và giao cả 02 con cho ông P chăm sóc, nuôi dưỡng. Không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn vẫn giữ nguyên nội dung khởi kiện; bị đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Các bên không tự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Luật sư của bị đơn có ý kiến cho rằng: Để không làm xáo trộn việc học tập, cũng như về tâm tư tình cảm của các con và đảm bảo sự phát triển về mọi mặt của các con, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của ông P, tạm giao cháu Vy và cháu Kcho ông P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp. Sau khi sinh con xong, cuộc sống của bà H ổn định, nếu có nhu cầu thay đổi quyền nuôi con Bà có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án xem xét việc thay đổi quyền nuôi con theo quy định của pháp luật.

- *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án:*

+ Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật.

+ Về nội dung: Áp dụng khoản 2 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự, chấp nhận kháng cáo của bị đơn ông Nguyễn Lê P, sửa bản án sơ thẩm về phần nuôi con chung. Ông Nguyễn Lê P được quyền trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hà Phương V, sinh ngày 01/6/2011 và cháu Nguyễn Duy K, sinh ngày 03/02/2015 cho đến khi các con đủ 18 tuổi (hoặc đến khi phát sinh các căn cứ pháp lý làm chấm dứt quyền và nghĩa vụ nuôi con).

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông P không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét. Các nội dung khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Đơn kháng cáo của bị đơn được lập đúng thủ tục và còn trong thời hạn quy định, nên được chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[1.2] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật có tranh chấp là "Ly hôn và tranh chấp quyền nuôi con", vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết sơ thẩm của TAND huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

[2] Về nội dung tranh chấp và yêu cầu kháng cáo:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân và quan hệ tài sản chung, nợ chung:

Các đương sự đều đồng ý với quyết định của bản án sơ thẩm. Bản án không bị kháng cáo, kháng nghị về những nội dung này nên đã có hiệu lực, cấp phúc thẩm không xem xét lại.

[2.2] Về con chung:

Bị đơn kháng cáo, yêu cầu được quyền nuôi 02 con; nguyên đơn đề nghị giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm là bà H nuôi cháu Duy K, sinh ngày 03/02/2015, ông P nuôi cháu Phương V, sinh ngày 01/6/2011, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Nhận thấy, theo tài liệu có trong hồ sơ thể hiện về điều kiện kinh tế của ông P và bà H là như nhau. Về điều kiện nơi ăn chốn ở và thời gian làm việc, thời gian chăm sóc các con: Ông P và bà H là như nhau. Nếu bên nào được quyền nuôi con thì đều phải nhờ đến sự giúp đỡ của ông bà nội, ông bà ngoại để chăm sóc các cháu.

Xét thấy, bà H và ông P đã ly thân nhau từ đầu năm 2017 đến nay (lúc cháu K mới 02 tuổi), 02 con đều sống chung với nhau và do ông P và ông bà nội chăm

sóc dạy dỗ các cháu. Chị em sống gắn bó mật thiết với nhau và thực sự ổn định từ nhỏ đến nay, nguyện vọng của cháu V là được sống chung với bố, với ông bà nội và với em K. Mặt khác, hiện nay bà H đang phải thuê nhà trọ để ở và sống chung với người đàn ông khác, lại đang mang thai gần 08 tháng tuổi; hoàn cảnh của bà H đã khó khăn lại sẽ khó khăn hơn khi phải nuôi một lúc 02 con nhỏ.

Theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình thì việc giao con cho bố hoặc mẹ nuôi thì người đó phải đảm bảo đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con, phải phù hợp với lợi ích và nguyện vọng của con, phải đảm bảo cho sự phát triển về mọi mặt của con.

Như vậy, để không làm xáo trộn việc học tập, cũng như về tâm tư tình cảm của các con và đảm bảo sự phát triển về mọi mặt của các con, cần chấp nhận yêu cầu của ông P, tạm giao cháu V và cháu K cho ông P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp. Sau khi sinh con xong, cuộc sống của bà H ổn định, nếu có nhu cầu thay đổi quyền nuôi con Bà có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án xem xét việc thay đổi quyền nuôi con theo quy định của pháp luật.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Do ông P không yêu cầu nên không xem xét.

[3] Về án phí sơ thẩm: Cấp sơ thẩm đã giải quyết đúng quy định nên cấp phúc thẩm không xem xét lại.

Từ những phân tích và nhận định nêu trên, có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn; sửa bản án sơ thẩm về phần quyền nuôi con.

[4] Án phí phúc thẩm: Bị đơn không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Khoản 2 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự, chấp nhận kháng cáo của bị đơn ông Nguyễn Lê P, sửa Bản án sơ thẩm số 16/2020/HNGĐ-ST Ngày 22-6-2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ về phần nuôi con.

- Căn cứ các Điều 57, 58, 69, 70, 71, 72, 81, 82, 83, 84, 85 Luật Hôn nhân và gia đình;

Tuyên xử:

1. Không nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị H đối với ông Nguyễn Lê P về quyền nuôi con chung.

1.1. Ông Nguyễn Lê P được quyền trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hà Phương V, sinh ngày 01/6/2011 và cháu Nguyễn Duy K, sinh ngày

03/02/2015 cho đến khi các con đủ 18 tuổi (hoặc đến khi phát sinh các căn cứ pháp lý làm chấm dứt quyền và nghĩa vụ nuôi con).

1.2. Về cấp dưỡng nuôi con: Ông P không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

1.3. Sau khi ly hôn, bà H và ông P đều có nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung; có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì quyền lợi của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng cho con.

1.4. Về hôn nhân, về tài sản chung và nợ chung:

Bản án không bị kháng cáo, kháng nghị về những nội dung này nên đã có hiệu lực, cấp phúc thẩm không xem xét lại.

2. Về án phí sơ thẩm: Cấp sơ thẩm đã giải quyết đúng quy định nên cấp phúc thẩm không xem xét lại.

3. Về án phí phúc thẩm: Hoàn trả lại cho ông Nguyễn Lê P số tiền 300.000đ đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0000822 ngày 30-6-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 18-8-2020)

Nơi nhận:
-VKSND tỉnh BR-VT;
-TAND huyện Đất Đỏ;
-CC THADS H. Đất Đỏ;
-UBND TT. Đất Đỏ;
-Người tham gia tố tụng;
-Lưu hồ sơ, Tòa dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Ngọc Thiện